

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 6259-8A:2003/SĐ 2:2005**

**QUY PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP -  
PHẦN 8A: SÀ LAN THÉP**

*Rules for the classification and construction of sea-going steel ships - Part 8A: Steel Barges*

**HÀ NỘI - 2005**

## QUI PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP

### PHẦN 8A SÀ LAN THÉP

*Rules for the Classification and Construction of Sea-going Steel Ships*

*Part 8A Steel Barges*

### CHƯƠNG 15 THƯỢNG TẦNG

#### 15.3 Phương tiện đóng kín các lối ra vào ở vách mút của thượng tầng

##### 15.3.1 Phương tiện đóng kín các lối ra vào

#### 2 Chiều cao ngưỡng cửa

Nội dung câu văn trong mục - 2 được sửa và bổ sung số (1), và bổ sung mục (2) như sau:

- (1) Chiều cao ngưỡng cửa được qui định ở -1 phải không nhỏ hơn 380 mm so với mặt boong. Khi cần thiết Đăng kiểm có thể yêu cầu phải làm ngưỡng cửa cao hơn.
- (2) Về nguyên tắc, không được dùng ngưỡng cửa di động.

## CHƯƠNG 15 THƯỢNG TẦNG

### 15.3 Phương tiện đóng kín các lối ra vào ở vách mút của thượng tầng

#### 15.3.1 Phương tiện đóng kín các lối ra vào

#### 2 Chiều cao ngưỡng cửa

Nội dung câu văn trong mục - 2 được sửa và bổ sung số (1), và bổ sung mục (2) như sau:

- (1) Chiều cao ngưỡng cửa được qui định ở -1 phải không nhỏ hơn 380 mm so với mặt boong. Khi cần thiết Đăng kiểm có thể yêu cầu phải làm ngưỡng cửa cao hơn.
- (2) Về nguyên tắc, không được dùng ngưỡng cửa di động.

## CHƯƠNG 16 LẦU

### 16.2 Kết cấu

#### 16.2.3 Phương tiện đóng kín các lối ra vào

**Mục được bổ sung số -1, và bổ sung mục -2 như sau:**

- 1 Các lối ra vào của lầu bảo vệ hành lang dẫn đến các không gian dưới boong trên hoặc các không gian trong thượng tầng kín phải có phương tiện đóng kín ít nhất cũng phải thỏa mãn yêu cầu ở **15.3**.
- 2 Các lỗ trên nóc một lầu trên boong sinh hoạt dâng cao hoặc thượng tầng có chiều cao nhỏ hơn tiêu chuẩn, có chiều cao bằng hoặc lớn hơn chiều cao tiêu chuẩn của boong sinh hoạt, phải được trang bị phương tiện đóng kín được chấp nhận nhưng không cần thiết phải được che khuất bởi một lầu hoặc chòi boong, với điều kiện chiều cao của lầu ít nhất bằng chiều cao tiêu chuẩn của thượng tầng. Các lỗ trên đỉnh lầu nằm trên một lầu khác có chiều cao nhỏ hơn chiều cao tiêu chuẩn của thượng tầng được xem xét tương tự.

## CHƯƠNG 17 MIỆNG KHOANG VÀ CÁC MIỆNG KHOẾT KHÁC TRÊN BOONG

### 17.1 Qui định chung

#### 17.1.3 Vị trí của các miệng khoét trên boong lộ thiên

**Định nghĩa “ vị trí II” được sửa như sau:**

Vị trí II : Ở trên boong thượng tầng lộ thiên nằm trong phạm vi từ điểm cách  $0,25L$  kể từ đường vuông góc mũi về phía đuôi tàu và ở độ cao ít nhất bằng chiều cao tiêu chuẩn của thượng tầng phía trên boong mạn khô, hoặc

Ở trên boong thượng tầng lộ thiên nằm trong phạm vi phía trước của điểm  $0,25L_f$  kể từ mút trước của  $L_f$  và ở độ cao ít nhất bằng hai lần chiều cao tiêu chuẩn của thượng tầng phía trên boong mạn khô.